

TUẦN 10

BÀI 6: ƯỚC MƠ CỦA EM

Bài đọc 1: Ở Vương quốc Tương Lai (2 tiết)

I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT

1. Năng lực đặc thù

1.1. Năng lực ngôn ngữ

- Đọc thành tiếng trôi chảy toàn bài. Phát âm đúng các tên riêng nước ngoài (phiên âm) hoặc các từ ngữ có âm, vần, thanh mà HS địa phương dễ đọc sai, viết sai; ngắt nghỉ hơi đúng; thể hiện được tình cảm, cảm xúc phù hợp với nội dung bài đọc. Tốc độ đọc khoảng 80-85 tiếng/phút. Đọc thầm nhanh hơn nửa đầu học kì I.

- Hiểu nghĩa của từ ngữ trong bài đọc, biết tra sổ tay từ ngữ (từ điển) để hiểu nghĩa các từ ngữ khác (nếu chưa hiểu). Hiểu nội dung và ý nghĩa của bài đọc: *Vở kịch thể hiện ước mơ của các bạn nhỏ sáng chế ra nhiều máy móc hiện đại để cuộc sống con người tốt đẹp hơn.*

1.2. Năng lực văn học

- Yêu thích các nhân vật có những ước mơ đẹp trong vở kịch.

- Nhận biết cách trình bày của văn bản kịch so với văn bản truyện; biết cách đọc kịch.

2. Năng lực chung

- NL giao tiếp và hợp tác: Biết tổ chức và tham gia thảo luận nhóm, biết trình bày, báo cáo kết quả công việc trước người khác

- NL tự chủ và tự học: Trả lời đúng các CH đọc hiểu.

- Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo: Tham gia trò chơi, vận dụng.

3. Phẩm chất

- Giáo dục HS có ước mơ về tương lai tươi đẹp của cuộc sống, khao khát biến ước ước mơ thành hiện thực, có đầu óc tưởng tượng sáng tạo.

II. ĐỒ DÙNG DẠY- HỌC

- GV: SGK, bài giảng Power point, máy tính, ti vi.

- HS: SGK.

III. HOẠT ĐỘNG DẠY- HỌC CHỦ YẾU

Hoạt động của giáo viên

Hoạt động của học sinh

A. KHỞI ĐỘNG - CHIA SẺ: Trò chơi “Hãy đoán ước mơ của tôi”

*** Mục tiêu:**

- Tạo không khí vui vẻ, phấn khởi trước giờ học.
- HS nắm được chủ điểm mới mà mình học.

*** Cách tiến hành:**

- | | |
|--|---|
| <ul style="list-style-type: none">- GV tổ chức cho HS chơi trò chơi: Hãy đoán ước mơ của tôi- GV phổ biến cách chơi: HS vẽ tranh thể hiện ước mơ của mình (Tranh vẽ có thể chỉ là những nét vẽ gợi ý đơn giản: viên phấn, hình máy bay, ...). Sau đó, HS trao đổi tranh và hỏi đáp với bạn để biết ước mơ của bạn là gì.- GV nêu luật chơi: Người hỏi chỉ được dùng tối đa 5 câu hỏi theo kiểu “Có phải... không?”. Người đáp chỉ được trả lời “Phải” hoặc “Không”. Nếu vi phạm sẽ không được chơi tiếp.- GV tổ chức cho HS chơi thử.- GV tổ chức cho HS thực hành theo hình thức cá nhân - nhóm đôi- GV tổ chức cho HS làm việc cả lớp: GV tổ chức cho HS trao đổi trước lớp về ước mơ của em.- Sau mỗi HS chia sẻ, GV hỏi HS: Em sẽ làm gì để thực hiện ước mơ ấy? Em cần có sự hỗ trợ của ai để biến ước mơ của mình thành hiện thực?- GV nhận xét, khen ngợi, động viên HS hãy nỗ lực để thực hiện được ước mơ của mình.- GV giới thiệu chủ điểm, tranh chủ điểm, giới thiệu các bài học trong chủ điểm. | <ul style="list-style-type: none">- HS lắng nghe cách chơi.- HS tham gia chơi.- HS làm việc các nhân, vẽ tranh thể hiện ước mơ của mình.- HS làm việc nhóm 2, trao đổi về bức tranh và hỏi - đáp về ước mơ của bạn.- 3-4 HS trao đổi trước lớp về ước mơ của mình. HS khác lắng nghe- HS khác có thể góp ý thêm về ước mơ của bạn: Tại sao bạn lại ước mơ vậy? Ước mơ đó có thể thực hiện được không?- HS lắng nghe và nắm được chủ điểm của tuần 10. |
|--|---|

- GV giới thiệu bài đọc: Ở Vương quốc Tương Lai, ghi bảng tên bài.

- HS nhắc lại tên bài - ghi vở.

B. KHÁM PHÁ

*** Mục tiêu:**

- Đọc trôi chảy toàn bài, bước đầu biết đọc văn bản kịch. Phát âm đúng các tên riêng nước ngoài (phiên âm); từ ngữ có âm, vần, thanh mà học sinh địa phương dễ viết sai. Ngắt nghỉ hơi đúng.

- Hiểu được các từ ngữ trong bài đọc. Trả lời được các câu hỏi trong bài.

- Hiểu được nội dung và ý nghĩa của bài đọc.

*** Cách tiến hành:**

Hoạt động 1: Đọc thành tiếng

- GV đọc mẫu toàn bài

- HS lắng nghe GV đọc mẫu, phát hiện giọng đọc của bài.

- Bài đọc có thể chia làm mấy đoạn?

- HS trả lời: chia làm 3 đoạn

+ Đoạn 1: Phần đầu màn kịch

+ Đoạn 2: Từ đầu ... Có chứ! Nó đâu?

+ Đoạn 3: Phần còn lại

- GV tổ chức cho HS đọc nối tiếp đoạn lần 1, kết hợp luyện đọc từ ngữ khó. (Dự kiến: *Tin-tin. Mi-tin, xứ sở, sáng chế, nó, trường sinh, chiếc lọ xanh,...*)

- HS đọc nối tiếp đoạn trước lớp; HS khác lắng nghe, nhận xét.

- HS luyện đọc từ khó.

+ GV sửa lỗi phát âm, uốn nắn tư thế đọc cho HS.

→ GDHS: Đọc đúng từ ngữ, ngắt nghỉ hơi phù hợp.

- GV tổ chức cho HS đọc nối tiếp đoạn lần 2, kết hợp giải nghĩa từ.

- HS đọc nối tiếp đoạn; HS khác lắng nghe, nhận xét

+ GV cho HS đọc phần giải nghĩa từ trong bài và giải nghĩa thêm một số từ ngữ khó.

+ HS giải nghĩa một số từ ngữ khó hiểu.

- GV tổ chức cho HS luyện đọc trong nhóm đôi.

- HS luyện đọc trong nhóm.

- Gọi các nhóm đọc bài.

- 2-3 nhóm đọc bài; HS khác nghe, nhận xét.

+ GV nhận xét, tuyên dương HS.

- 1 HS đọc toàn bài.

Hoạt động 2: Tìm hiểu bài

- GV mời 5 HS tiếp nối nhau đọc to, rõ 5 câu hỏi.

- GV giao nhiệm vụ cho HS đọc thầm bài đọc, thảo luận nhóm 4 theo các câu hỏi tìm hiểu bài. Tổ chức cho HS hoạt động theo kỹ thuật mảnh ghép

- GV tổ chức cho 1 số nhóm ghép báo cáo kết quả thảo luận

+ Câu 1: vở kịch có những nhân vật nào?

+ Câu 2: Vì sao nơi diễn ra câu chuyện trong vở kịch được gọi là Vương quốc Tương Lai?

+ Câu 3: Theo em, mỗi sáng chế của các em bé ở Vương quốc Tương Lai sẽ làm cho cuộc sống của con người tốt đẹp hơn như thế nào?

+ Câu 4: Bạn thích sáng chế nào? Vì sao?

- HS đọc; HS khác lắng nghe, nhận xét.

- Cả lớp đọc thầm theo.

- 5 nhóm chuyên, mỗi nhóm trả lời 1 câu hỏi.

- Các nhóm ghép, thảo luận về cả 5 câu hỏi của bài.

- Đại diện nhóm báo cáo kết quả thảo luận; các nhóm khác nhận xét, bổ sung.

- 1-2 HS trả lời; HS khác nhận xét.

+ HS nói theo suy nghĩ của mình

- HS nói suy nghĩ cá nhân.

+ HS phát biểu tự do, theo cảm nhận của mình.

VD:

- Tôi thích sáng chế ra đôi cánh xanh để sáng chế ra nhiều máy móc hiện đại phục vụ cho cuộc sống của con người trên Trái Đất.

- Tôi thích sáng chế ra thuốc trường sinh để con người trẻ mãi không già, sống lâu trăm tuổi

- Tôi thích sáng chế ra cái máy dò tìm

+ Câu 5: Cách trình bày một vở kịch có gì khác với những câu chuyện mà em đã đọc?

- Sau mỗi câu trả lời, GV tổ chức cho các nhóm chuyên gia nhận xét, bổ sung.

- GV nhận xét, chốt câu trả lời đúng.

- GV: Qua vở kịch muốn nói với chúng ta điều gì?

- GV nhận xét, chốt lại ý nghĩa vở kịch.

- Mời HS nêu lại ý nghĩa bài.

kho báu để con người có thể tìm được thật nhiều kho báu còn ẩn dấu ở mọi nơi,...

- Đại diện nhóm trả lời.

- HS nhận xét.

- 2-3 HS nêu; HS khác nhận xét, bổ sung.

- 1-2 HS nêu.

- HS ghi ý nghĩa bài vào vở.

C. LUYỆN TẬP: Luyện đọc diễn cảm

* **Mục tiêu:** Sau khi nắm được nội dung bài học, học sinh biết:

- Ngắt nghỉ hơi đúng; nhấn giọng từ ngữ quan trọng và thể hiện tình cảm, cảm xúc phù hợp với nội dung bài đọc.

* **Cách tiến hành:**

- GV tổ chức cho HS luyện đọc đoạn 3 theo hình thức phân vai, chú ý HS thể hiện được tình huống kịch và cảm xúc của nhân vật.

- Tổ chức luyện đọc phân vai trong nhóm bàn.

- Gọi 2 nhóm HS thi đọc.

- Tổ chức nhận xét.

- Gọi 1 HS đọc cả đoạn 3

- GV nhận xét, tuyên dương.

- 6 HS đọc nối tiếp theo hình thức phân vai; HS khác nhận xét.

- HS luyện đọc trong nhóm bàn.

- HS thi đọc.

- HS nhận xét, bình chọn nhóm đọc hay nhất

- HS đọc

D. VẬN DỤNG:

* **Mục tiêu:**

- HS nêu lại được nội dung, ý nghĩa của vở kịch.

- Nêu được những việc làm thể hiện lòng biết ơn đối những người đã cho chúng ta cuộc sống ấm no, hạnh phúc, văn minh như hôm nay.

- Có ý thức thực hiện những việc làm tốt cho gia đình, đất nước.

*** Cách tiến hành:**

- | | |
|--|---|
| - Nêu lại ý nghĩa vở kịch.
- Nêu cảm nhận của em khi học xong bài.

- Những mơ ước của các em đều rất đáng trân trọng, nhưng cũng có những mơ ước của các em viển vông, phi lí, không thể thực hiện. Hãy kể những ước mơ như vậy?
- GV giáo dục học sinh có những ước mơ đẹp, có thể thực hiện được.
- GV nhận xét tiết học, dặn HS về nhà đọc lại bài và chuẩn bị bài sau. | - 2 HS nêu.
- Trẻ em luôn có những phát minh, sáng kiến rất sáng tạo,...
- HS nêu:
+ Không cần học mà vẫn học giỏi.
+ Không cần làm việc mà vẫn giàu có,...
- HS lắng nghe.

- HS lắng nghe, tiếp nhận nhiệm vụ. |
|--|---|

IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY:

.....
.....

TIẾNG VIỆT

**Bài viết 1: Luyện tập tả cây cối
(Viết đoạn văn ở phần thân bài)**

I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT

1. Năng lực đặc thù

1.1. Năng lực ngôn ngữ

- Viết được đoạn văn ở phần thân bài của bài văn tả cây cối theo 2 cách khác nhau: tả một bộ phận của cây ở một thời điểm nhất định, tả một bộ phận của cây thay đổi ở những thời điểm khác nhau. Chữ viết rõ ràng, mắc ít lỗi chính tả, ngữ pháp.

1.2. Năng lực văn học

- Bước đầu biết miêu tả các bộ phận của cây cối (theo trình tự thời gian hoặc không gian phù hợp) một cách chân thực và sinh động.

2. Năng lực chung

- Phát triển NL giao tiếp và hợp tác: Trao đổi với bạn bè về suy nghĩ của bản thân.

- NL tự chủ và tự học: Biết tự giải quyết nhiệm vụ học tập (quan sát đặc điểm của các bộ phận của cây cối, chọn đề bài, viết đoạn văn)
- NL sáng tạo: Dựa vào những điều đã quan sát được để viết đoạn văn.

3. Phẩm chất

- Bồi dưỡng tình yêu thiên nhiên, ý thức bảo vệ và chăm sóc cây cối.

II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC

- GV: SGK, bài giảng điện tử, video, hình ảnh minh họa.
- HS: SGK, Vở BTTV 4/ tập 2.

III. HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU

Hoạt động của giáo viên	Hoạt động của học sinh
A. KHỞI ĐỘNG	
* Mục tiêu:	
<ul style="list-style-type: none"> + Tạo không khí vui vẻ, phấn khởi trước giờ học. + Kiểm tra kiến thức đã học của học sinh ở bài trước. + Giới thiệu bài học hôm nay. 	
* Cách tiến hành:	
<ul style="list-style-type: none"> - GV tổ chức cho HS chơi TC: <i>Tìm cây theo đặc điểm</i> 	<ul style="list-style-type: none"> - HS khởi động.
<ul style="list-style-type: none"> - GV hướng dẫn HS cách chơi: Một HS nêu những đặc điểm (mùa ra hoa, mùa thay lá, đặc điểm hương vị,...) của cây; HS khác gọi được tên của loài cây đó. 	<ul style="list-style-type: none"> - HS nghe GV phổ biến cách chơi.
<ul style="list-style-type: none"> - GV tổ chức cho HS chơi thử. 	<ul style="list-style-type: none"> - 2 HS tham gia chơi thử
<ul style="list-style-type: none"> - GV tổ chức cho HS tham gia chơi 	<ul style="list-style-type: none"> - HS tham gia chơi

- GV và HS nhận xét, tuyên dương HS chơi tốt.

- GV giới thiệu bài, ghi bảng tên bài.

- HS nhắc lại tên bài, ghi vở

B. KHÁM PHÁ

Hoạt động 1: Bài tập 1

*** Mục tiêu:**

- HS biết xác định câu mở đoạn, tác dụng của câu mở đoạn trong đoạn văn
- Nắm được mối quan hệ giữa các câu trong đoạn văn với câu mở đoạn
- Phân biệt được sự khác nhau giữa miêu tả theo trình tự thời gian và trình tự không gian

*** Cách tiến hành:**

- GV yêu cầu HS đọc nội dung bài tập 1.

+ Bài 1 yêu cầu chúng ta làm gì?

+ Hai đoạn văn tác giả tập trung miêu tả bộ phận nào của cây?

- GV cho HS nêu những hiểu biết của mình về 2 loại cây này

- 1 HS đọc nội dung bài; cả lớp đọc thầm theo.

- 1 HS nêu yêu cầu BT1.

- 1-2 HS nêu: tả hoa sầu riêng và tả lá bàng.

- 1 vài HS nêu.

- Yêu cầu HS thảo luận nhóm 2 theo 3 câu hỏi trong SGK.

- HS thực hiện thảo luận nhóm.

- GV tổ chức cho đại diện các nhóm báo cáo kết quả thảo luận

- HS báo cáo kết quả; các nhóm khác nhận xét, bổ sung.

- GV nhận xét, gợi ý cho HS (nếu cần):

+ Câu đầu tiên của mỗi đoạn văn cho biết điều gì?

- HS trả lời theo gợi ý của GV; HS khác nhận xét, bổ sung.

+ Tìm các từ ngữ miêu tả đặc điểm mùi hương, màu sắc, hình dáng của hoa sầu riêng.

+ Tìm các từ ngữ chỉ thời gian trong đoạn 2.

+ Cách miêu tả của bộ phận của cây ở 2 đoạn văn có gì khác nhau?

+ GV chốt 2 cách miêu tả cây cối: Miêu tả theo trình tự thời gian và trình tự không gian.

- HS nhắc lại.

+ Thế nào là miêu tả theo trình tự thời gian?

- HS nối tiếp phát biểu.

+ Thế nào là miêu tả theo trình tự không gian?

- GV nhận xét, chốt ý kiến đúng.

C. LUYỆN TẬP

Hoạt động 2: Bài tập 2

*** Mục tiêu:**

+ HS thực hành viết được đoạn văn theo yêu cầu.

+ HS trình được đoạn văn trước lớp.

*** Cách tiến hành:**

- GV gọi HS đọc yêu cầu bài 2

- GV yêu cầu HS xác định yêu cầu của đề.

- GV gợi ý HS: Đề a chính là miêu tả cây theo trình tự thời gian, đề b là miêu tả cây theo trình tự không gian

- GV cho HS chọn cây và trình tự miêu tả

- GV gọi HS nêu lại thể thức trình bày đoạn văn

- GV tổ chức cho HS viết bài vào VBT TV. Khuyến khích HS có thể trang trí, tô màu hoặc gắn tranh ảnh minh họa cho sinh động.

- GV quan sát và giúp đỡ HS.

Hoạt động 3: Báo cáo kết quả

- 2 HS đọc; cả lớp đọc thầm theo.

- HS xác định yêu cầu của đề.

- HS nêu lựa chọn của mình.

- 1-2 HS nêu.

- HS thực hành theo hình thức cá nhân.

- Mời một số HS báo cáo kết quả (nói miệng hoặc chiếu những bài viết trang trí đẹp).

- GV tổ chức cho HS tự đánh và đánh giá bạn.
- GV khen ngợi những đoạn viết hay, diễn đạt lưu loát; sửa những bài viết còn lỗi về chính tả, dùng từ, đặt câu,...

- HS đọc bài của mình; HS khác nghe, quan sát và nhận xét.

- HS tham gia tự đánh giá và đánh giá bạn.

D. VẬN DỤNG

*** Mục tiêu:**

- + Củng cố những kiến thức đã học trong tiết học để học sinh khắc sâu nội dung.
- + Vận dụng kiến thức đã học vào thực tiễn.

*** Cách tiến hành**

- + Nêu lại các cách miêu tả cây cối?
- + Sự khác nhau giữa các cách miêu tả cây cối?
- Liên hệ, GD học sinh trồng, chăm sóc và bảo vệ cây xanh.
- GV nhận xét tiết học, tinh thần học tập của HS. Dặn dò các em chuẩn bị bài sau.

- 2-3 HS nhắc lại.

- HS liên hệ.

- HS lắng nghe, tiếp nhận nhiệm vụ.

IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY:

.....

.....

KỂ CHUYỆN

Ở Vương quốc Tương Lai (Luyện tập diễn kịch)

I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT

1. Năng lực đặc thù

1.1. Năng lực ngôn ngữ

- Dựa vào nội dung câu chuyện đã học ở Bài đọc 1, thể hiện lại được câu chuyện Ở Vương quốc Tương Lai theo vai (diễn kịch).
- Quan sát và biết nhận xét về màn kịch mà các bạn diễn.
- Lắng nghe bạn kể, biết nhận xét, đánh giá lời kể của bạn.
- Biết trao đổi cùng các bạn, rút ra bài học về nội dung câu chuyện, hiểu ý nghĩa của câu chuyện, về cách diễn kịch.

1.2. Năng lực văn học

- Bước đầu biết nhập vai và diễn kịch, biết thể hiện giọng nói, cử chỉ, vẻ mặt phù hợp với tình huống kịch và vai diễn. Biết bày tỏ sự yêu thích các chi tiết thú vị trong màn kịch.

2. Năng lực chung

- NL giao tiếp và hợp tác: trao đổi với bạn để phân công vai, chuẩn bị và diễn kịch.
- NL tự chủ và tự học: đọc hiểu kịch bản, diễn kịch theo kịch bản.
- Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo: Diễn kịch theo sự sáng tạo của bản thân.

3. Phẩm chất

- Bồi dưỡng phẩm chất trách nhiệm cố gắng hoàn thành nhiệm vụ được phân công.
- Phẩm chất tự tin nhận vai và diễn kịch, tự tin trao đổi ý kiến.

II. ĐỒ DÙNG DẠY- HỌC

- GV: Bài giảng Power point, SGK, ti vi, máy tính, giấy mời.
- HS: SGK, giấy mời, đạo cụ.

III. HOẠT ĐỘNG DẠY- HỌC:

Hoạt động của giáo viên

Hoạt động của học sinh

A. KHỞI ĐỘNG:

*** Mục tiêu:**

- Tạo không khí vui vẻ, khẩn khởi trước giờ học.
- + Khởi gợi cho học sinh sự tò mò, khám phá để giới thiệu bài mới.

*** Cách tiến hành:**

- GV tổ chức cho HS chơi trò chơi “Phóng viên”
- Hình thức chơi: 1 HS sẽ lên làm phóng viên và hỏi các bạn dưới lớp:
 - + *Các bạn nhỏ trong công xưởng xanh sáng chế ra những gì ?*
 - + *Những trái cây mà Tin-tin và Mi-tin thấy trong khu vườn kì diệu có gì khác thường?*
 - + *Bạn thích những gì ở Vương quốc Tương Lai?*
- GV nhận xét, tuyên dương
- GV giới thiệu bài, ghi bảng tên bài

- HS tham gia chơi trò chơi

- HS trả lời

- HS nhắc lại, ghi vở tên bài.

B. LUYỆN TẬP

*** Mục tiêu:**

- Biết nhập vai và diễn kịch, biết thể hiện giọng nói, cử chỉ, vẻ mặt phù hợp với tình huống kịch và vai diễn.
- Biết nội dung và cách ghi giấy mời.

*** Cách tiến hành:**

Hoạt động 1: Chuẩn bị

*** Lập các đội kịch, phân công nhiệm vụ (BT 1, 2)**

- GV gọi HS đọc y/c bài tập 1+2
- GV giúp HS hiểu nhiệm vụ: 2 tổ phối hợp để lập một đội kịch
- GV tổ chức cho các đội kịch tự phân công nhiệm vụ cho từng thành viên và báo cáo.

- 1-2 HS đọc, cả lớp đọc thầm theo

- HS tự nhận đội kịch

- HS thảo luận theo nhóm, phân công nhiệm vụ: đạo diễn, người nhắc nhở, các vai diễn

Hoạt động 2: Tập diễn màn kịch (BT 3)

- GV tổ chức cho các đội kịch thực hiện nhiệm

- HS tập luyện, lắng nghe, nhận xét, góp ý để bạn mình hoàn thiện vai diễn được giao.

vụ: học thuộc lời thoại, diễn thử,...

- GV theo dõi, giúp đỡ HS thực hiện đúng yêu cầu của BT.

Hoạt động 3: Chuẩn bị giấy mời xem kịch (BT 4)

- GV giới thiệu một số mẫu giấy mời xem biểu diễn nghệ thuật để HS lựa chọn

- Gọi HS phát hiện ra những điểm chung của giấy mời

- GV và HS cùng thống nhất chọn giấy mời, phân công nhiệm vụ chuẩn bị.

C. VẬN DỤNG - TRẢI NGHIỆM

*** Mục tiêu:**

- Củng cố những kiến thức đã học
- Vận dụng kiến thức đã học vào thực tiễn.

*** Cách tiến hành:**

- GV hướng dẫn chuẩn bị tiết học Góc sáng tạo

a) Chuẩn bị chung:

- + Thống nhất với HS thời gian đưa giấy mời
- + Phân công kê bàn ghế cho phù hợp với buổi kịch
- + Phân công đại diện các đội đón và xếp chỗ cho khách mời
- + Sắp xếp thứ tự các đội lên biểu diễn

b) Chuẩn bị cho đội kịch:

- + Lên kế hoạch tiếp tục tập luyện ngoài giờ
- + Phân công HS tự làm đạo cụ cho từng nhân vật mình đóng
- + Tới lượt biểu diễn, biết giới thiệu các vai diễn,

- HS quan sát, thống nhất lựa chọn

- HS phát biểu theo ý hiệu (Tên người được mời/ Nội dung mời/ Thời gian/ Địa điểm/ Lời bày tỏ mong muốn được tiếp đón/ Tên đơn vị mời/...)

- HS khác nhận xét, bổ sung

- HS lắng nghe, tiếp nhận nhiệm vụ

giới thiệu ngắn gọn nội dung kịch

- GV nhận xét tiết học, dặn dò HS hoàn thành tốt các nhiệm vụ được phân công.

- HS lắng nghe, tiếp nhận nhiệm vụ.

IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY:

.....
.....

TIẾNG VIỆT

Bài đọc 2: Ở Vương quốc Tương Lai (Tiếp theo)

Khu vườn kì diệu

I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT

1. Năng lực đặc thù

1.1. Năng lực ngôn ngữ

- Đọc thành tiếng trôi chảy toàn bài. Phát âm đúng các từ ngữ có âm, vần, thanh mà HS địa phương dễ đọc sai, viết sai; ngắt nghỉ hơi đúng; thể hiện được tình cảm, cảm xúc phù hợp với nội dung bài đọc. Tốc độ đọc khoảng 80-85 tiếng/phút. Đọc thầm nhanh hơn nửa đầu học kì I.

- Hiểu nghĩa của từ ngữ trong bài đọc. Hiểu nội dung và ý nghĩa của bài đọc: *Vở kịch thể hiện ước mơ của các bạn nhỏ làm ra nhiều loại hoa quả kì diệu để cuộc sống con người tốt đẹp hơn.*

- Biết yêu thích một số từ ngữ hay, hình ảnh đẹp.

1.2. Năng lực văn học

- Biết bày tỏ sự yêu thích với một số từ ngữ hay, hình ảnh đẹp.

- Biết đọc lời của các nhân vật trong vở kịch.

2. Năng lực chung

- NL giao tiếp và hợp tác: Tham gia đọc trong nhóm. Biết cùng các bạn thảo luận nhóm.

- NL tự chủ và tự học: Trả lời đúng các CH đọc hiểu.

- Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo: Tham gia trò chơi, vận dụng.

3. Phẩm chất

- Giáo dục HS hãy biết ước mơ và vượt qua mọi thử thách để đạt được ước mơ.

II. ĐỒ DÙNG DẠY- HỌC

- GV: SGK, bài giảng Power point, máy tính, ti vi.

- HS: SGK.

III. HOẠT ĐỘNG DẠY- HỌC CHỦ YẾU

Hoạt động của giáo viên

Hoạt động của học sinh

A. KHỞI ĐỘNG

*** Mục tiêu:**

- Tạo không khí vui vẻ, phấn khởi trước giờ học.

*** Cách tiến hành:**

- GV gọi 8 HS đọc phân vai màn kịch *Công xưởng xanh*.

- GV nhận xét HS đọc bài

- GV giới thiệu bài đọc: Ở Vương quốc Tương Lai (Tiếp theo) - ghi bảng tên bài.

- HS lần lượt đọc theo hình thức phân vai. HS khác nhận xét.

- HS nhắc lại tên bài - ghi vở.

B. KHÁM PHÁ

*** Mục tiêu:**

- Đọc trôi chảy toàn bài, bước đầu biết đọc văn bản kịch. Phát âm đúng các tên riêng nước ngoài (phiên âm); từ ngữ có âm, vần, thanh mà học sinh địa phương dễ viết sai. Ngắt nghỉ hơi đúng.

- Hiểu được các từ ngữ trong bài đọc. Trả lời được các câu hỏi trong bài.

- Hiểu được nội dung và ý nghĩa của bài đọc.

*** Cách tiến hành:**

Hoạt động 1: Đọc thành tiếng

- GV đọc mẫu toàn bài

- Bài đọc có thể chia làm mấy đoạn?

- GV tổ chức cho HS đọc nối tiếp đoạn lần 1, kết hợp luyện đọc từ ngữ khó. (Dự kiến: *khổng lồ, tuyệt vời, sọt, trêu chọc,...*)

+ GV sửa lỗi phát âm, uốn nắn tư thế đọc cho HS.

- HS lắng nghe GV đọc mẫu, phát hiện giọng đọc của bài.

- HS trả lời: chia làm 3 đoạn

+ Đoạn 1: Từ đầu... sẽ như thế này!

+ Đoạn 2: Em bé mang nho... to thế này.

+ Đoạn 3: Phần còn lại

- HS đọc nối tiếp đoạn trước lớp; HS khác lắng nghe, nhận xét.

- HS luyện đọc từ khó.

→ GDHS: Đọc đúng từ ngữ, ngắt nghỉ hơi phù hợp.

- GV tổ chức cho HS đọc nối tiếp đoạn lần 2, kết hợp giải nghĩa từ.

+ GV cho HS đọc phần giải nghĩa từ trong bài và giải nghĩa thêm một số từ ngữ khó.

- GV tổ chức cho HS luyện đọc trong nhóm đôi.

- Gọi các nhóm đọc bài.

+ GV nhận xét, tuyên dương HS.

- 1 HS đọc toàn bài.

Hoạt động 2: Tìm hiểu bài

- GV mời 4 HS tiếp nối nhau đọc to, rõ 4 câu hỏi.

- GV giao nhiệm vụ cho HS đọc thầm bài đọc, thảo luận nhóm 4 theo các câu hỏi tìm hiểu bài. Tổ chức cho HS trả lời bằng trò chơi Phóng viên.

- GV cử 1 HS đóng vai phóng viên, phỏng vấn đại diện các nhóm

+ Câu 1: Vì sao Tin-tin và Mi-tin liên tục nhầm tên các loại quả?

+ Câu 2: Những loại quả ở khu vườn kì diệu nói lên ước mơ gì về Trái Đất trong tương lai?

+ Câu 3: Ở phần cuối của vở kịch, Tin-tin và Mi-tin đã gặp ai? Hãy nêu một vài chi tiết thú vị trong cuộc gặp ấy?

+ Câu 4: Hãy tưởng tượng và kể thêm những địa điểm thú vị khác ở Vương quốc Tương lai (lớp học, sân bóng, nhà hát,...) mà

- HS đọc nối tiếp đoạn; HS khác lắng nghe, nhận xét

+ HS giải nghĩa một số từ ngữ khó hiểu.

- HS luyện đọc trong nhóm.

- 2-3 nhóm đọc bài; HS khác nghe, nhận xét.

- HS đọc; HS khác lắng nghe, nhận xét.

- Cả lớp đọc thầm theo.

- HS thảo luận nhóm, cử đại diện trả lời các câu hỏi.

- Đại diện nhóm báo cáo kết quả thảo luận; các nhóm khác nhận xét, bổ sung.

- 1-2 HS trả lời; HS khác nhận xét.

+ HS nói theo suy nghĩ của mình

- 1-2 HS trả lời; HS khác nhận xét.

+ HS phát biểu tự do, theo trí tưởng tượng của mình.

Tin-tin và Mi-tin sẽ đến thăm?

- GV nhận xét, chốt câu trả lời đúng.
- GV: Qua vở kịch muốn nói với chúng ta điều gì?
- GV nhận xét, chốt lại nội dung vở kịch.
- Mời HS nêu lại nội dung bài.

- HS nhận xét.
- 2-3 HS nêu; HS khác nhận xét, bổ sung.
- HS lắng nghe
- 1-2 HS nêu.
- HS ghi nội dung bài vào vở.

C. LUYỆN TẬP: Luyện đọc diễn cảm

* **Mục tiêu:** Sau khi nắm được nội dung bài học, học sinh biết:

- Ngắt nghỉ hơi đúng; nhấn giọng từ ngữ quan trọng và thể hiện tình cảm, cảm xúc phù hợp với nội dung bài đọc.

* **Cách tiến hành:**

- GV gọi HS nêu giọng đọc của bài
- GV tổ chức cho HS luyện đọc đoạn 3 theo hình thức phân vai, chú ý HS thể hiện được tình huống kịch và cảm xúc của nhân vật.

- Tổ chức luyện đọc diễn cảm đoạn 3

- GV tổ chức cho HS thi đọc diễn cảm
- Tổ chức nhận xét.

- Gọi 1 HS đọc diễn cảm cả bài
- GV nhận xét, tuyên dương.

- HS nêu: Giọng đọc mạch lạc, vui tươi. Giọng các em bé chưa ra đời hóm hỉnh. Giọng Mi-tin, Tin-tin vui vẻ, có lúc ngạc nhiên.
- 6 HS đọc nối tiếp theo hình thức phân vai; HS khác nhận xét.
- HS nêu cách ngắt, nghỉ hơi
- 1 HS đọc mẫu
- HS thi đọc.
- HS nhận xét, bình chọn bạn đọc hay nhất
- HS đọc

D. VẬN DỤNG:

* **Mục tiêu:**

- HS nêu lại được nội dung của vở kịch.
- Nêu được những điểm mạnh của mình, biết ước mơ và thực hiện những ước mơ đẹp.

* **Cách tiến hành:**

- Nêu lại nội dung vở kịch.
- Nêu cảm nhận của em khi học xong bài.

- 2 HS nêu.
- Trẻ em luôn có những phát minh,

- GV giáo dục học sinh có ý thức tự giác học tập, kiên trì để thực hiện được những hoài bão ước mơ trở thành những người có ích cho xã hội.
- GV nhận xét tiết học, dặn HS về nhà đọc lại bài và chuẩn bị bài sau.

sáng kiến rất sáng tạo,...

- HS lắng nghe.

- HS lắng nghe, tiếp nhận nhiệm vụ.

IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY:

.....

.....

LUYỆN TỪ VÀ CÂU

Động từ

I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT

1. Năng lực đặc thù

- Nhận biết được động từ; biết sử dụng động từ để viết đoạn văn nói về những việc làm hằng ngày ở nhà hoặc ở trường và niềm vui của mình khi làm những việc ấy.

2. Năng lực chung

- Phát triển NL giao tiếp và hợp tác (biết thảo luận nhóm về các dấu hiệu nhận biết động từ).
- Phát triển NL tự chủ và tự học (biết tự giải quyết nhiệm vụ học tập: nhận biết động từ trong câu, sử dụng được động từ để viết đoạn văn).

3. Phẩm chất

- Giáo dục HS phẩm chất chăm chỉ (chăm học, sẵn sàng làm những công việc vừa sức ở nhà hoặc ở trường; cảm thấy vui khi học tập, làm việc).

II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC

- GV: Bài giảng điện tử, SGK.
- HS: SGK, Vở BTTV.

III. HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU

A. KHỞI ĐỘNG

*** Mục tiêu:**

- + Củng cố kiến thức đã học.
- + Tạo không khí vui vẻ, phấn khởi trước giờ học.
- + Giới thiệu bài học hôm nay.

*** Cách tiến hành:**

1. Trò chơi Truyền điện:

- TBHT tổ chức cho các bạn chơi TC theo câu hỏi:

- + Thế nào là danh từ?
- + Tìm 1 số danh từ ?
- + Đặt câu có danh từ và xác định danh từ trong câu

- GV hướng dẫn HS cách chơi.
- Tổ chức cho HS chơi

=> GV chốt câu trả lời đúng, nhận xét, tuyên dương học sinh.

- GV giới thiệu bài, ghi bảng tên bài

- HS tham gia chơi thử; chơi thật.

- HS nhắc lại tên bài - ghi vở.

B. KHÁM PHÁ

*** Mục tiêu:**

- Nhận biết được động từ chỉ hoạt động, động từ chỉ trạng thái trong câu.
- Xác định được những sự vật có hoạt động, trạng thái được nói đến trong câu.

*** Cách tiến hành:**

a) Nhận xét:

Bài tập 1: Loan@123

- GV gọi HS đọc nội dung bài 1

- 1 HS đọc bài 1.

- Bài tập 1 yêu cầu gì?
- GV yêu cầu HS thực hiện cặp đôi, thảo luận để tìm từ chỉ hoạt động, trạng thái của câu.
- GV gợi ý, giúp đỡ HS lúng túng
- GV tổ chức HS trình bày kết quả, HS nhận xét.

=> GV chốt đáp án đúng: *nhặt, đốt, tìm, bắc, thổi, trồ.*

Bài tập 2:

- GV gọi HS đọc nội dung bài 2
- Bài tập 2 yêu cầu gì?
- GV yêu cầu HS tự làm bài vào VBT TV
- GV gọi 1 số HS báo cáo kết quả bài làm
- GV nhận xét, chốt đáp án đúng, chốt: các từ chỉ hoạt động, trạng thái vừa tìm được gọi là Động từ.

b) Bài học:

- Thế nào là Động từ?
- Gọi HS đọc to nội dung bài học trong SGK

- HS xác định yêu cầu của bài.
- HS thảo luận nhóm đôi theo y/c của GV.
- Đại diện 1 số nhóm nêu kết quả.
- HS nhận xét, bổ sung.
- 1HS đọc lại các từ đúng.

- 1 HS đọc bài 2.
- HS xác định yêu cầu của bài.
- HS làm việc cá nhân
- 2-3 HS nêu kết quả.
- HS nhận xét, bổ sung.

- 2-3 HS phát biểu; HS nhận xét
- 1-2 HS đọc; cả lớp đọc thầm theo.

- Gọi HS nêu ví dụ động từ chỉ hoạt động và động từ chỉ trạng thái
 - + Nêu sự khác nhau giữa động từ chỉ hoạt động và động từ chỉ trạng thái?
 - GV nhận xét, chốt ý đúng.
- 2-3 HS tìm và nêu
 - HS phân biệt 2 loại động từ

C. LUYỆN TẬP

* Mục tiêu:

- + Giúp HS hiểu và phân biệt được các từ *sáng chế, phát minh, phát kiến, phát hiện*; biết chọn những từ thích hợp cho trước để hoàn thành bài tập.
- + Viết được đoạn văn ngắn về sáng chế hoặc phát minh theo yêu cầu bài.

* Cách tiến hành:

Bài 1:

- GV đưa bài tập 1, gọi HS đọc nội dung bài

- Yêu cầu HS tự làm bài vào VBT
- Tổ chức cho HS trong bàn đối chéo, kiểm tra bài lẫn nhau
- Tổ chức cho HS báo cáo kết quả trước lớp

=> GV nhận xét, chốt đáp án đúng.

- HS đọc bài tập.
- HS xác định yêu cầu của bài
- HS làm bài cá nhân
- HS đối chéo, kiểm tra bài trong bàn
- 2-3 HS báo cáo kết quả bài làm; HS khác nhận xét.

Bài 2:

- GV đưa bài tập 2, gọi HS đọc nội dung bài

- HS đọc bài tập.
- HS xác định yêu cầu.

- GV đưa ra gợi ý:

+ Hằng ngày, ở nhà em đã làm được những việc gì để giúp đỡ bố mẹ?

+ Ở lớp, ngoài nhiệm vụ học tập em đã làm những gì?

+ Em có cảm nhận gì khi làm những công việc ấy?

- GV yêu cầu HS dựa vào những điều đã nói, viết đoạn văn theo yêu cầu vào VBT. Sau đó gạch chân dưới động từ trong đoạn văn vừa viết.

- GV bao quát, giúp đỡ HS

- Gọi một số HS đọc đoạn viết.

- Mời HS nhận xét, bổ sung.

=> GV nhận xét, tuyên dương.

+ Qua các đoạn văn trên, em có suy nghĩ gì về một người con ngoan trò giỏi?

+ GV giáo dục HS giá trị của lao động

C. VẬN DỤNG

* Mục tiêu:

+ Vận dụng kiến thức đã học vào việc dùng từ miêu tả.

+ Phát triển năng lực ngôn ngữ.

* Cách tiến hành:

- Tìm động từ trong các câu sau:

- HS trả lời theo thực tế bản thân

- HS khác bổ sung.

- HS thực hành cá nhân. Chú ý bám sát nội dung bài và cách trình bày đoạn văn.

- 2-3 HS trình bày.

- HS nối tiếp nhận xét.

- HS phát biểu tự do

- HS nêu; HS khác nhận xét.

- + Chiếc bàn là của nhà em còn rất mới.
- + Mẹ em là từng bộ quần áo cho cả nhà.

- GV nhận xét tiết học, dặn dò HS chuẩn bị bài sau.

IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY:

.....
.....

TIẾNG VIỆT

Bài viết 2: Luyện tập tả cây cối (Viết bài văn)

I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT

1. Năng lực đặc thù

1.1. Năng lực ngôn ngữ

- Viết được bài văn tả cây cối có cấu tạo hợp lí, thể hiện được sự quan sát và cảm nhận riêng, sử dụng được biện pháp so sánh hoặc nhân hóa làm cho bài văn thêm sinh động.

1.2. Năng lực văn học

- Bước đầu biết sử dụng từ ngữ gợi tả, những câu văn giàu hình ảnh.

2. Năng lực chung

- Phát triển NL giao tiếp và hợp tác: Trao đổi với bạn bè, thầy cô về bài văn của mình

- NL tự chủ và tự học: Biết tự giải quyết nhiệm vụ học tập (viết được bài văn tả cây cối)

- NL sáng tạo: Dựa vào những điều đã quan sát được để viết bài văn thể hiện được sự quan sát và cảm nhận riêng.

3. Phẩm chất

- Bồi dưỡng tình yêu thiên nhiên, ý thức bảo vệ và chăm sóc cây cối.

II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC

- GV: SGK, bài giảng điện tử.
- HS: SGK, vở Tập làm văn.

III. HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU

Hoạt động của giáo viên	Hoạt động của học sinh
A. KHỞI ĐỘNG	
* Mục tiêu:	
+ Tạo không khí vui vẻ, phấn khởi trước giờ học.	
+ Giới thiệu bài học hôm nay.	
* Cách tiến hành:	
- GV cho HS hát và vận động theo nhạc bài hát <i>Em yêu cây xanh</i>	- HS khởi động.
- GV nhận xét, tuyên dương HS.	
- GV giới thiệu bài, ghi bảng tên bài.	- HS nhắc lại tên bài, ghi vở
B. LUYỆN TẬP	
* Mục tiêu:	
+ HS thực hành viết được bài văn đủ ba phần, diễn đạt thành câu, lời tả tự nhiên, rõ ý.	
* Cách tiến hành:	
a) Hướng dẫn HS chọn đề bài:	
- GV gọi HS đọc yêu cầu của bài	- 2 HS đọc; cả lớp đọc thầm theo.

- GV yêu cầu HS xác định yêu cầu của đề.
- Tổ chức cho HS nêu đề đã chọn.

b) Tổ chức cho học sinh viết bài:

- Yêu cầu HS viết bài vào vở TLV, GV lưu ý HS thực hiện đúng các yêu cầu về bài viết.
- GV quan sát, giải đáp thắc mắc cho HS (nếu có).
- Yêu cầu HS đọc kỹ lại bài viết, sửa lỗi, hoàn thiện bài viết

c) Thu bài: (1-2')

- GV yêu cầu HS thu bài theo tổ.

C. Củng cố - Dặn dò

- GV nhận xét tiết học, tinh thần học tập của HS. Dặn dò các em chuẩn bị bài sau.

IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY:

.....
.....

- HS xác định yêu cầu của đề.

- 2-3 HS nêu

- HS thực hành theo hình thức cá nhân.

- HS tự soát lại bài

- HS lắng nghe, tiếp nhận nhiệm vụ.